

Kiên Giang, ngày 21 tháng 10 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty, đơn vị, các doanh nghiệp.

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-SNNPTNT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Kiên Giang về Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024.

Để chuẩn bị cho vụ sản xuất lúa, Trung tâm Khuyến nông đề nghị quý Công ty và đơn vị cung cấp báo giá một số giống lúa, vật tư, máy móc và thiết bị mà đơn vị đang kinh doanh để Trung tâm Khuyến nông có cơ sở xây dựng dự toán kinh phí mua sắm cho Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024 (nội dung chi tiết xem tại phụ lục đính kèm).

Thông tin liên hệ nhận báo giá: Trung tâm Khuyến nông tiếp nhận đồng thời theo 2 hình thức:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang, 1224 Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, điện thoại 0913.789.653 (Trần Thị Thu Thủy) (hai (02) bản đóng dấu có giá trị pháp lý).

- Nhận bằng scan qua địa chỉ email: phongkhth21@gmail.com.

Thời gian nhận báo giá từ ngày ra thông báo đến hết ngày 27/10/2024.

Rất mong được hợp tác từ các đơn vị. /.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Vững



Phụ lục: Danh mục hàng hoá mua sắm
(Kèm theo **Thư mời báo giá** ngày 21 / 10 / 2024 của Trung tâm Khuyến nông)

STT	Tên hàng hoá	Tiêu chuẩn	ĐVT	Số lượng
1	Mua sắm lúa giống		Kg	14.000
	Giống lúa Đài Thom 8	Lúa giống đạt Quy Chuẩn QCVN 01-54:2011. Hạt giống lúa nguồn gốc rõ ràng, cấp xác nhận 1 hoặc tương đương; phải đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng các chỉ tiêu của lúa giống. Bao bì còn nguyên vẹn, có in nhãn mác của nơi sản xuất. Có phiếu kiểm nghiệm chất lượng trong từng lô hoặc bao lúa; đảm bảo còn hạn sử dụng	Kg	8.750
	Giống lúa ĐS1	Lúa giống đạt Quy Chuẩn QCVN 01-54:2011. Hạt giống lúa nguồn gốc rõ ràng, cấp xác nhận 1 hoặc tương đương; phải đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng các chỉ tiêu của lúa giống. Bao bì còn nguyên vẹn, có in nhãn mác của nơi sản xuất. Có phiếu kiểm nghiệm chất lượng trong từng lô hoặc bao lúa; đảm bảo còn hạn sử dụng	Kg	5.250
2	Mua sắm vật tư phân bón			
	Phân hỗn hợp NPK	Chuyên dùng cho lúa giai đoạn sinh trưởng, bón phân đợt 1, 2. Dạng hạt. Hàm lượng đạm tổng số $\geq 18\%$; Hàm lượng lân hữu hiệu $\geq 14\%$; Hàm lượng Kali hữu hiệu $\geq 6\%$. Lượng phân bón cho 01 ha đối với lúa gieo sạ trên đất phèn trung bình phải đảm bảo: 60-80 kg N, 50-60 kg P ₂ O ₅ , 25-30 kg K ₂ O (theo Quyết định 145/QĐ-TT-CLT ngày 27/03/2024 của Cục Trồng trọt). Bao bì còn nguyên vẹn, còn thời hạn sử dụng.	kg	40.000
	Phân hỗn hợp NPK	Chuyên dùng cho lúa giai đoạn làm đòng, bón phân đợt 3. Dạng hạt. Hàm lượng đạm tổng số $\geq 16\%$; Hàm lượng lân hữu hiệu $\geq 6\%$; Hàm lượng Kali hữu hiệu $\geq 18\%$. Lượng phân bón cho 01 ha đối với lúa gieo sạ trên đất phèn trung bình phải đảm bảo: 60-80 kg N, 50-60 kg P ₂ O ₅ , 25-30 kg K ₂ O (theo Quyết định 145/QĐ-TT-CLT ngày 27/03/2024 của Cục Trồng trọt). Bao bì còn nguyên vẹn, còn thời hạn sử dụng.	kg	30.000
	Phân hữu cơ sinh học	Dạng lỏng. Sản phẩm đáp ứng theo QCVN 01 -189:2019/BNNP/IN: hàm	lít	2.000





STT	Tên hàng hoá	Tiêu chuẩn	DVT	Số lượng
		lượng chất hữu cơ $\geq 15\%$ khối lượng chất hữu cơ; hàm lượng axit humic hoặc hàm lượng axit fulvic hoặc tổng hàm lượng axit humic, axit fulvic $\geq 2\%$ khối lượng cacbon; bao bì có in nhãn mác của nơi sản xuất, hạn sử dụng, liều lượng, nồng độ sử dụng; còn 2/3 thời hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất; Sản phẩm được phép lưu hành tại Việt nam theo đúng quy định. Sản phẩm sử dụng cho cây lúa.		
	Chế phẩm phân hủy rom rạ	Dạng bột. Mật độ vi sinh vật tuyền chọn $\geq 10^8$ CFU/g (mười mũ tám) theo TCVN 6168:2002. Bao bì còn nguyên vẹn, còn 2/3 thời hạn sử dụng kể từ ngày sản xuất.	Kg	1.000
3	Mua sắm thiết bị sạ cụm kết hợp vùi phân	Thiết bị sạ cụm bón phân vùi: - Kích thước: dài ≥ 4.000 mm; rộng ≥ 900 mm; cao ≥ 700 mm. - Số hàng: 10,14, 16 hàng - Hàng cách hàng: từ 20 đến 30cm - Cây cách cây: 10, 12,14,16,18,20 cm - Lượng giống tối đa: ≤ 120 kg/ha. - Hạt giống: mỗi cụm từ 0-20 hạt - Phương thức sạ theo khóm(cụm) bằng hệ thống truyền động . - Kết hợp công nghệ vùi phân bằng khí động. +Máy phun phân: 02 Bộ +Hệ thống : 02 bộ chia phân khí động +Dung lượng mỗi thùng phân ≥ 25 kg/thùng +Độ sâu vùi phân vào đất: từ 3 đến 4cm. - Liên hợp với máy kéo từ 25 HP. - Công suất sạ: Từ 0,3 – 01 ha/giờ (Tùy thuộc số hàng gieo).	Cái	8
4	Mua sắm bảng cắm	Kích thước: 2m x 3m; Chất liệu nền tôn dán decal; nội dung in kỹ thuật số trên 2 mặt; Khung bảng bằng sắt vuông 25 mạ kẽm; Cột dựng bằng sắt ống tròn $\phi 90$ mạ kẽm; cao 3,5m (chân cột dựng cao 3m; chôn sâu 50cm), đổ bê tông cố định chân cột.	Cái	8
5	Mua sắm dụng cụ đo mực nước	Vật liệu PVC; Công nghệ radar, phương thức đo không tiếp xúc, thang đo từ - 30cm đến 20cm, độ chính xác ≤ 1 cm; độ phân giải 1cm; phương thức kết nối sóng vô tuyến hoặc 4G/5G; tính năng đo và kiểm soát mực nước trên ruộng, phục vụ canh tác ngập khô xen kẽ, giảm phát thải	Ổng	40

STT	Tên hàng hoá	Tiêu chuẩn	ĐVT	Số lượng
		khí nhà kính; kết hợp mô hình điều khiển bơm từ xa; Hoạt động đo, xem mực nước trên ứng dụng di động (Android, iOS); Ứng dụng di động tải miễn phí; nguồn điện hoạt động (Pin lion 3.7V, dung lượng pin ≥ 3.400 mAh, sạc năng lượng mặt trời); môi trường làm việc (nhiệt độ từ $0-70^{\circ}\text{C}$, ẩm độ: 0-95%)		

* Ghi chú:

- Báo giá bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển đến địa điểm thực hiện mô hình và các chi phí khác có liên quan.
- Thời hạn nhận báo giá đến ngày 27/10/2024.



BÁO GIÁ

Ngày: _ (Điền ngày tháng năm ký báo giá)

Kính gửi: Trung tâm Khuyến nông Kiên Giang

Sau khi nhận được Thư mời báo giá của quý đơn vị, chúng tôi, _ (*ghi tên nhà cung cấp*), có địa chỉ tại _ (*Ghi địa chỉ nhà cung cấp*), xin gửi bảng báo giá sản phẩm theo yêu cầu của quý đơn vị như sau:

TT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT và chi phí khác có liên quan.
- Báo giá có giá trị từ ngày

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*)

